TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 31-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Vũ
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái*** tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST–HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Phương T, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1971 tại tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn Tân Q, xã Liễu Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang Khải (đã chết), con bà Nguyễn Thị The, sinh năm 1941; vợ là Ninh Thị Tám, sinh năm 1971. Có hai con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự, bị cáo bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 01-9-2021. Đến ngày 01-12-2021 bị cáo chấp hành xong. Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 21-3-2023, bị cáo chưa hết thời hạn bị coi là chưa bị xử lý hành chính.

Nhân thân: Ngày 24-7-2012, Ủy ban nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 1147/QĐ, bị cáo đã chấp hành xong.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Hoàng Văn C, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn T, xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

Người làm chứng: anh Hoàng Kim T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Nà Nọi, xã L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11-3-2023 Nguyễn Phương T một mình đi xe khách đến xã Đồng Y, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang mục đích mua ma túy (Heroine) để sử dụng, khi đến nơi T gặp một người đàn ông đứng ở ven đường đi (Tuấn không biết họ tên, tuổi, địa chỉ), Tuấn mua 04 (bốn) gói ma túy với số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, T mang về nhà ở của mình cất giấu. Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2023 Tuấn mang theo 02 (hai) gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy loại Heroin, 01 (một) bơm kim tiêm, 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, số tiền 318.000 đồng (ba trăm mười tám nghìn đồng), mục đích đi lên khu vực đường Phạm Văn Đ thuộc tổ 12, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tìm địa điểm sử dụng trái phép ma túy. Khi đi, T gặp Hoàng Kim T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 001.11 đi trên đường tỉnh lộ 171, do quen biết từ trước Tuấn nhờ Tùng điều khiển xe chở T đến khu vực bãi đất trống thuộc Tổ 12, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái sử dụng trái phép chất ma túy (Tùng không biết việc Tuấn mang theo ma túy đi để sử dụng trái phép). Khoảng 13 giờ 00 phút, T đưa T đến khu vực trên, T xuống xe và đi vào bụi cỏ ven đường. Cùng lúc, tổ công tác Công an huyện Lục Yên phối hợp cùng Công an thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên phát hiện T có biểu hiện nghi vấn Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra Tuấn lo sợ nên ném 02 (hai) gói ma túy loại Heroine xuống đất. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ những vật chứng liên quan.

Ngoài ra Nguyễn Phương T còn khai nhận: Vào ngày 20-3-2023, T lấy 02 gói ma túy đã mua ngày 11-3-2023 và sử dụng mỗi gói một phần, số ma túy còn lại để lại chỗ ở.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Yên ra Lệnh khám xét chỗ ở của Nguyễn Phương T tại Thôn Tân Q, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái và thu giữ: 02 (hai) gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong gói

giấy bạc có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroin và các vật chứng có liên quan khác.

Tại bản kết luận giám định số 182/GĐMT, ngày 27-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Phương T có khối lượng là: 0,27 gam (không phẩy hai bảy gam).

- 0,08 gam trích từ 0,27 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Phương T có khối lượng là: 0,09 gam (không phẩy không chín gam).

- 0,09 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I. STT: 9, Nghị định: 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 242/KLGD ngày 27 tháng 4 năm 2013 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Toàn bộ số tiền 318.000 đồng (*ba trăm mười tám nghìn đồng*) gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại đối tượng giám định.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 0,19 gam ma túy Heroin được niêm phong trong 01 (một) phong bì (sau khi trích mẫu giám định).

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu trắng bạc, máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu NOKIA vỏ máy mà xanh, máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong.

- 05 (năm) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

- 01 (một) mảnh giấy màu trắng.

- 01 (một) lưỡi dao cạo râu có chữ CROMA.

- 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

- 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng.

- 01 (một) lọ dung dịch vỏ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng.

- 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- Số tiền 318.000 đồng *(ba trăm mười tám nghìn đồng*) được niêm phong sau khi giám định.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 001.11, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng, đen, bạc, xe cũ đã qua sử dụng. Số khung: 3918KY444374, số

máy: JA39E1314406, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Ch, không liên quan đến hành vi phạm tội của T hay hành vi vi phạm pháp luật nào khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Yên đã trả lại cho anh Chiêu.

- 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong được đánh số bút lục trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-LY ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền: 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phương T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 21-3-2023, tại khu vực Tổ 12, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, bị cáo Nguyễn Phương T đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (loại Heroine) khi bắt quả tang là 0,27 gam và tàng trữ tại nơi ở tại Thôn Tân Quang, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái là 0,09gam, tổng khối lượng Tuấn tàng trữ là 0,36 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Phương T đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

……

c, Heroine …. Có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

Như vậy Cáo trạng số 12/CT-VKS-LY ngày 29-6-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Phương T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời gây hại đến tính mạng, sức khỏe của người sử dụng; sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân, gây mất trật tự trị an và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên cần xét xử mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hành phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phương T thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, có một tiền sự, không tự rèn luyện, giáo dục bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm phạm tội chưa hết thời hạn bị coi là chưa bị xử lý hành chính, thể hiện sư coi thường pháp luật.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo Nguyễn Phương T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện về kinh tế, là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

Đối với Hoàng Kim T: Quá trình điều tra xác định T không biết T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với T cho kết quả âm tính, do đó không có căn cứ xử lý đối với T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho Tuấn ngày 11-3-2023. Quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể, do đó không có căn cứ xử lý đối với đối tượng này là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,19 gam ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì (sau khi trích mẫu giám định), đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 05 (năm) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 01 (một) lưỡi dao cạo râu có chữ CROMA; 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ dung dịch vỏ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, đây là công cụ phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội, xét thấy là những vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu trắng bạc; 01 (một) điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu xanh và số tiền 318.000 đồng (*ba trăm mười tám nghìn đồng*), đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội xét thấy cần trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 21B2 – 001.11, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng, đen, bạc, xe cũ đã qua sử dụng. Số khung: 3918KY444374, số máy: JA39E1314406, xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Chiêu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Yên đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên là có căn cứ và phù hợp, nên chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Phương T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo **Nguyễn Phương T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, là ngày 22 tháng 3 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy:

Khối lượng 0,19 gam ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) phong bì (sau khi trích mẫu giám định), 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, 05 (năm) mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 (một) mảnh giấy màu trắng, 01 (một) lưỡi dao cạo râu có chữ CROMA, 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng, 01 (một) lọ dung dịch vỏ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, chưa qua sử dụng, 01 (một) lọ thủy tinh có chữ NOVOCAIN, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng

Trả lại cho bị cáo:

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu trắng bạc, 01 (một) điện thoại di động bàn phím nổi, nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu xanh.

Số tiền 318.000 đồng (*ba trăm mười tám nghìn đồng*) sau khi giám định niêm phong vào phong bì, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2023*)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phương T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB; Sở tư pháp YB;
- VKSND H. Lục Yên; VKSND tỉnh YB;
- CA H. Lục Yên; Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Lục Yên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: T.A, THAHS.

Trần Đăng Ninh